|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN****TỈNH QUẢNG BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /NQ-HĐND | *Quảng Bình, ngày … tháng 12 năm 2017* |
| **DỰ THẢO**  |  |

**NGHỊ QUYẾT**

**Về Kế hoạch đầu tư công năm 2018 tỉnh Quảng Bình**

**(nguồn vốn ngân sách tỉnh quản lý)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

**KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 6**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật đầu tư công ngày 18/6/2014; Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 30/12/2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm;

Căn cứ Nghị quyết số 110/2015/QĐ-TTg ngày 10/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số ........./QĐ-TTg ngày ... tháng 11 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết số 11/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020 của tỉnh Quảng Bình (nguồn vốn ngân sách tỉnh quản lý);

Căn cứ Nghị quyết số............./NQ-HĐND ngày ....../12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2018;

Xét Tờ trình số ........./TTr-UBND ngày .../11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết về Kế hoạch đầu tư công năm 2018 tỉnh Quảng Bình (nguồn vốn ngân sách tỉnh quản lý); sau khi nghe Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Kế hoạch đầu tư công năm 2018 tỉnh Quảng Bình (nguồn vốn ngân sách tỉnh quản lý) như sau:

**Tổng số vốn đầu tư công năm 2018 (nguồn vốn ngân sách tỉnh quản lý): 1.160.000 triệu đồng** *(Bằng chữ: Một nghìn một trăm sáu mươi tỷ đồng)*

Trong đó:

1. **Vốn do tỉnh phân bổ: 628.409 triệu đồng**
* Vốn tập trung trong nước: 273.240 triệu đồng
* Vốn thu cấp quyền sử dụng đất: 272.669 triệu đồng
* Vốn xổ số kiến thiết: 40.000 triệu đồng
* Vốn thu phí Cha Lo và Phong Nha: 42.500 triệu đồng
1. **Vốn do các huyện, thị xã, thành phố phân bổ: 531.591 triệu đồng**
* Vốn tập trung trong nước: 182.160 triệu đồng
* Vốn thu cấp quyền sử dụng đất: 349.431 triệu đồng
1. Cơ cấu nguồn vốn, phương án phân bổ và danh mục các dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công năm 2018 tỉnh Quảng Bình (nguồn vốn ngân sách tỉnh quản lý) tại các Phụ lục kèm theo.

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật; giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các đại biểu HĐND tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết này.

Trong quá trình thực hiện nếu có những vấn đề phát sinh, Ủy ban dân nhân tỉnh phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh để xem xét, giải quyết và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

**Điều 3.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình khóa XVII, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày ... tháng 12 năm 2017./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:**** Uỷ ban Thường vụ Quốc hội;
* Chính phủ;
* VP Quốc hội, VP Chủ tịch nước, VP Chính phủ;
* Bộ Kế hoạch và đầu tư; Bộ Tài chính;
* Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
* Ban Thường vụ Tỉnh uỷ;
* Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
* Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
* Các Ban và các đại biểu HĐND tỉnh;
* Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
* Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
* Báo Quảng Bình; Đài PT-TH Quảng Bình; Trung tâm TH-CB tỉnh;
* Lưu: VP HĐND tỉnh.
 | **CHỦ TỊCH** **Hoàng Đăng Quang** |

**PHỤ LỤC 04: PHÂN BỔ CHI TIẾT**

**CÁC LĨNH VỰC KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2018**

*(Kèm theo Nghị quyết số ......../NQ-HĐND ngày ......./12/2017của Hội đồng*

 *nhân dân tỉnh Quảng Bình)*

* + - 1. Phụ lục 5: Lĩnh vực Khoa học công nghệ.
			2. Phụ lục 6: Lĩnh vực Giáo dục đào tạo.
			3. Phụ lục 7: Lĩnh vực Y tế.
			4. Phụ lục 8: Trả nợ xây dựng cơ bản.
			5. Phụ lục 9: Đối ứng các dự án ODA.
			6. Phụ lục 10: Đầu tư hạ tầng Khu Kinh tế cửa khẩu Cha Lo
			7. Phụ lục 11: Đầu tư các công trình tại Vườn Quốc gia Phong Nha – Kẻ Bàng
			8. Phụ lục 12: Các Chương trình mục tiêu phân cấp về ngân sách tỉnh.
			9. Phụ lục 13: Các công trình trọng điểm.
			10. Phụ lục 14: Các dự án chuyển tiếp.
			11. Phụ lục 15: Các dự án khởi công mới năm 2018.